

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 13 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Hoàng Thanh Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thục Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy T, sinh ngày 08/3/1991, tại huyện K, thành phố Hải Phòng

Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy L và bà Ngô Thị T; có vợ là Nguyễn Lệ Cẩm T, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 07/6/2020 bị Chủ tịch UBND xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định số 41/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 07/6/2020 đến ngày 07/9/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 14/5/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Xuân T, sinh năm: 1981; nơi cư trú: tổ dân phố 7, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 13/5/2021, Nguyễn Huy T đến tại khách sạn “C” tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình để thuê phòng nghỉ. Đến 17 giờ cùng ngày, Thắng đi đến cửa hàng điện thoại di động “T” tại tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình gặp chủ cửa hàng là anh Phạm Xuân T hỏi mua điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone cũ. Anh T cho T xem 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng với giá 9.900.000 đồng, giá bán không bảo hành là 9.500.000 đồng. Sau đó T lấy ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng và hỏi muốn đổi lấy điện thoại di động Apple Iphone XS, màu vàng thì anh T trả thêm bao nhiêu tiền. Anh T nói trả thêm 6.000.000 đồng. Sau đó T tiếp tục lấy ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu trắng và hỏi anh T nếu đổi máy điện thoại này thì trả thêm bao nhiêu, anh T nói 5.000.000 đồng. Vì thấy rẻ nên T không đồng ý. Sau đó T hỏi anh T nếu muốn mua máy thì anh có giao máy tại khách sạn “C” không thì anh T đồng ý.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, T gọi điện cho anh T và bảo anh T mang máy điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng đến khách sạn “C”. Tại đây, T muốn đổi điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng và anh T phải trả thêm tiền cho T nhưng anh T chỉ trả thêm 6.000.000 đồng nên T không đồng ý nên anh T đi về.

Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, T thuê xe taxi đến cửa hàng điện thoại của anh T và nói với anh T đổi điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS của anh T với máy điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng và bảo anh T trả thêm tiền nhưng anh T chỉ đồng ý mức giá 6.000.000 đồng. Lúc này T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên hỏi anh T giá điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng. Sau khi anh T báo giá 9.300.000 đồng (không bao gồm phụ kiện và bảo hành), T đồng ý mua máy. Vì tin tưởng nên anh T đã giao máy cho T để T lắp thẻ sim và cài đặt lại máy. Sau đó, T xin số tài khoản Ngân hàng của anh T để chuyển tiền. Anh T cung cấp số tài khoản tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Bắc Quảng

Bình do anh T là chủ tài khoản cho T. T sử dụng ứng dụng MSB Mbank của Ngân hàng Hàng Hải Việt Nam được cài đặt trong máy điện thoại T đang sử dụng và tự tạo thành công 01 giao dịch chờ với nội dung đã chuyển thành công đến tài khoản 53210000320732 của anh T số tiền 9.300.000 đồng và nói với anh T là “Em chuyển rồi anh ạ” rồi cho anh T xem điện thoại có hiện báo giao dịch thành công. Nhưng thực tế số tiền trên không chuyển qua tài khoản của anh T được vì trong tài khoản của T tại thời điểm đó chỉ còn 71.000 đồng. Anh T chụp lại màn hình điện thoại của T và nói “ngồi đợi tiền qua máy anh đã”. Do có nghi ngờ T lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình nên anh T đã kịp thời báo Công an thị xã B đến kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan.

Ngoài vụ án trên, T khai nhận trước đó đã thực hiện tổng cộng 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại thành phố S, tỉnh Thanh Hoá và thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 4/2021 T đã lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh đen, 64GB, đã qua sử dụng tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30, ngày 11/5/2021 T đã lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng, 64GB, đã qua sử dụng tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- Vụ thứ ba: Vào khoảng 21 giờ, ngày 12/5/2021 T đã lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu trắng, 64GB, đã qua sử dụng tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/HĐ ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.100.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã thu giữ từ T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu vàng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu trắng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng và đã trả lại cho anh Phạm Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu vàng, bộ nhớ 64GB và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu trắng, bộ nhớ 64GB, được xác định là vật chứng thuộc các vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã bàn giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Xuân T không có yêu cầu gì về mặt dân sự và cam đoan không khiếu kiện, khiếu nại gì về sau

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSBD, ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Huy T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T từ 12 đến 15 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: không xem xét; về vật chứng: không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Huy T nhất trí với tội danh và khung hình phạt như bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSBD, ngày 23/7/2021 và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/5/2021, lợi dụng sự tin tưởng

của bị hại, T đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách sử dụng MSB MBANK của ngân hàng Hàng hải Việt Nam được cài đặt trong điện thoại của mình đang sử dụng để tạo thành công 01 giao dịch chờ với nội dung “Đã chuyển thành công số tiền mua máy” nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng của anh Phạm Xuân T, có trị giá 9.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành của tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Chính bị cáo cũng thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi. Bản thân bị cáo trước đây là cán bộ công tác trong ngành Công an nhân dân nên hoàn toàn có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật. Lẽ ra bị cáo phải chịu khó rèn luyện, lao động để tạo ra thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và gia đình nhưng do muốn có tiền tiêu xài, phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự đã bị Chủ tịch UBND xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định số 41/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà ngược lại bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, ý thức coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm khắc nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Vì vậy, cần căn cứ vào các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[6] Về hình phạt: Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã thu giữ từ T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu vàng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Promax, màu trắng, bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng và đã trả lại cho anh Phạm Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu vàng. Đối với 02 điện thoại di động còn lại được xác định là vật chứng thuộc các vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Huy T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 14/5/2021)

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Huy T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

4. Về vật chứng vụ án: Không xem xét

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- CA thị xã B;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tướng Thị Hà